

Bản án số: 07/2026/HSST  
Ngày 21 tháng 01 năm 2026

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CAO BẰNG

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thúy
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bế Văn Hạnh và bà Phan Thị Oanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hiền- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng tham gia phiên*  
*tòa:* Bà Đàm Thị Hòa- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

- **Phan Văn K;** Sinh ngày 16 tháng 01 năm 199x tại xã PH, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố x (nay là xóm PB), xã PH, tỉnh Cao Bằng; Số Thẻ CCCD: 0040970004xx, Cấp ngày 26 tháng 12 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn Đ (đã chết) và con bà: Mông Thị Đ1, sinh năm 1974; Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1997, con: Con: Có 01 con sinh năm 2024. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13 tháng 10 năm 2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ kinh doanh Phan Văn K có địa chỉ tại Tổ dân phố x (nay là xóm PB), xã PH, tỉnh Cao Bằng do Phan Văn K làm chủ hộ. Đăng ký kinh doanh ngày 09/7/2020, mã số thuế: 4800919008. Ngành nghề kinh doanh đăng ký là bán khuôn đúc chậu xx. Về hình thức kinh doanh, ngoài bán hàng tại cửa hàng thì K còn kết hợp bán hàng trực tuyến (Livestream, quảng cáo, mở gian hàng trên các sàn thương mại điện tử). Cụ thể:

Trên nền tảng mạng xã hội Facebook, tài khoản hoạt động để đăng tin bán hàng là “Phan x”; trên sàn thương mại điện tử Shopee, tên gian hàng: “Khuôn đúc chậu xx”; trên sàn thương mại điện tử Tiktok Shop, tên gian hàng “Khuôn đúc chậu xx”. Các mặt hàng mà hộ kinh doanh Phan Văn K bán là do K nhập từ các nguồn sỉ, lẻ ở tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình kinh doanh, hộ kinh doanh Phan Văn K có kê khai doanh thu từ năm 2020 đến năm 2024 là 981.584.000 đồng và nộp thuế theo số doanh thu đã kê khai. Tuy nhiên, kết quả xác minh xác định trong quá trình hoạt động kinh doanh, hộ kinh doanh Phan Văn K chỉ kê khai một phần doanh thu để nộp thuế, số doanh thu còn lại hộ kinh doanh chưa thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước, cụ thể như sau:

+ Năm 2020: Doanh thu thực tế là 184.289.054 đồng, đã kê khai 42.000.000 đồng.

+ Năm 2021: Doanh thu thực tế là 964.580.970 đồng, đã kê khai 133.800.000 đồng.

+ Năm 2022: Doanh thu thực tế là 1.629.950.000 đồng, đã kê khai 120.000.000 đồng.

+ Năm 2023: Doanh thu thực tế là 3.861.204.141 đồng, đã kê khai 120.000.000 đồng.

+ Năm 2024: Doanh thu thực tế là 7.836.569.825 đồng, đã kê khai 565.784.000 đồng.

Nhóm ngành nghề mà hộ kinh doanh Phan Văn K kinh doanh là phân phối cung cấp hàng hóa (thuế suất 1% thuế GTGT và 0,5 thuế TNCN). Tổng số tiền mà hộ kinh doanh Phan Văn K không kê khai thuế từ năm 2020 đến năm 2024 đối với hoạt động phân phối, cung cấp hàng hóa là 13.495.009.990 đồng.

Ngày 03/9/2025 Phan Văn K tự nguyện giao nộp: 07 tờ phô tô ảnh chụp giao diện thể hiện doanh thu của hộ kinh doanh Phan Văn K trên sàn thương mại điện tử Shopee; 47 tờ phô tô ảnh chụp giao diện thể hiện doanh thu của hộ kinh doanh Phan Văn K trên sàn thương mại điện tử Tiktok Shop; 07 tờ phô tô ảnh chụp giao diện thể hiện doanh phí COD từ đơn vị vận chuyển Giao hàng nhanh; 06 trang sao kê tài khoản ngân hàng LPBank, số tài khoản 034197400036; 31 trang sao kê tài khoản ngân hàng Vietinbank, số tài khoản 106871691581 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng để phục vụ công tác điều tra và giám định.

Ngày 17/9/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra quyết định số 2368/QĐ-CSKT-Đ2 trưng cầu Thuế tỉnh Cao Bằng giám định thiệt hại về thuế đối với tổng số tiền mà hộ kinh doanh Phan Văn K không kê khai thuế. Tại Bản kết luận giám định số 02/KLGD-CBA ngày 01/10/2025 của Tổ giám định Thuế tỉnh Cao Bằng kết luận:

“Theo nội dung trưng cầu giám định tại Quyết định trưng cầu giám định số 2368/QĐ-CSKT-Đ2 ngày 17/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng; Qua việc rà soát thông tin, tài liệu do Cơ quan CSĐT cung cấp và đối chiếu các văn bản quy phạm pháp luật, Tổ giám định kết luận như sau: “Trường hợp hộ kinh doanh Phan Văn K không kê khai doanh thu từ năm 2020 đến năm 2024 đối với hoạt động phân phối, cung cấp hàng hóa với số tiền là 13.495.099.990 đồng do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu trưng cầu giám định là đúng dẫn đến giảm số thuế GTGT, thuế TNCN và lệ phí môn bài phải nộp là 205.025.150 đồng, trong đó:

+ Số thuế GTGT phải nộp giảm 134.950.100 đồng.

- + Số thuế TNCN phải nộp giảm 67.475.050 đồng.
- + Số tiền lệ phí môn bài phải nộp giảm 2.600.000 đồng”.

Quá trình điều tra Phan Văn K khai nhận: Hộ kinh doanh của K hiện tại đang bán các loại khuôn đúc chậu xx. Ngoài việc bán hàng trực tiếp tại cơ sở kinh doanh, doanh thu của hộ kinh doanh của K đến từ 02 nguồn: Nguồn thứ nhất đến từ các sàn thương mại điện tử: Shopee, Tiktok Shop. Toàn bộ các đơn đặt hàng đều được sản lưu lại và cử đơn vị vận chuyển riêng đến tận cửa hàng để đóng hàng gửi cho khách; nguồn thứ hai đến từ mạng xã hội Facebook. Quá trình bán hàng do bán hàng trực tiếp tại nhà không hiệu quả nên K không ghi chép gì, còn trên các sàn thương mại điện tử và mạng xã hội đều có lịch sử đặt, mua hàng nên không cần ghi chép. Qua đối chiếu các tài liệu, chứng cứ thu giữ được trong vụ án, xác định doanh thu thực tế của hộ từ năm 2020 đến năm 2024 là 14.476.593.990 đồng. Tuy nhiên, K chỉ kê khai thuế với cơ quan thuế 981.584.000 đồng mục đích để tránh phải thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

Quá trình điều tra Phan Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên, lời khai của K phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 22/10/2025 Phan Văn K đã tự nguyện nộp số tiền 205.025.150 đồng để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSKV2 ngày 25 tháng 12 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng đã truy tố Phan Văn K về tội Trốn thuế theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tuyên bố bị cáo Phan Văn K phạm tội Trốn thuế.

Xử phạt: Phan Văn K từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Tịch thu số tiền 205.025.150 đồng do Phan Văn K phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Văn K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn K tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Phan Văn K hành nghề kinh doanh và là chủ hộ kinh doanh bán khuôn đúc chậu xx, đăng ký hoạt động kinh doanh từ ngày 09/7/2020, MST: 4800919008. Từ năm 2020 đến năm 2024, Phan Văn K có hành vi trốn thuế bằng hình thức kê khai không trung thực doanh thu từ việc bán hàng trên các sàn thương mại điện tử và mạng xã hội mục đích để kiếm lợi nhuận. Tổng số tiền không kê khai doanh thu từ năm 2020 đến năm 2024 đối với hoạt động phân phối, cung cấp hàng hóa với số tiền là 13.495.099.990 đồng. Do đó dẫn đến giảm số thuế (trốn thuế) phải nộp tổng cộng là 205.025.150 đồng, trong đó: Số thuế GTGT phải nộp giảm 134.950.100 đồng; Số thuế TNCN phải nộp giảm 67.475.050 đồng; Số tiền lệ phí môn bài phải nộp giảm 2.600.000 đồng.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng truy tố Phan Văn K về tội Trốn thuế theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 200 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý thuế của nhà nước, làm giảm thu ngân sách nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bình đẳng của các tổ chức, cá nhân. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc không kê khai đầy đủ doanh thu để nộp thuế theo đúng quy định là vi phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm trốn tránh nghĩa vụ nộp thuế và thu lợi bất chính cho bản thân. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện nộp khắc phục đủ số tiền trốn thuế phải nộp nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo Phan Văn K có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; được Công an xã PH xác nhận chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định tại nơi sinh sống. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 4 Điều 200 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để tăng cường tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án xét thấy:

Đối với số tiền 205.025.150 đồng (*Hai trăm linh năm triệu không trăm hai mươi lăm nghìn một trăm năm mươi đồng*) do Phan Văn K phạm tội mà có cần tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với doanh thu của hộ kinh doanh Phan Văn K trong năm 2025, do đang là trong kỳ kê khai thuế theo phương pháp khoán nên Cơ quan điều tra chỉ điều tra, xác minh doanh thu đến hết năm 2024 là đúng quy định.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Còn đối với đề nghị của Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận, vì tại phiên tòa bị cáo khai nhận hiện nay hộ kinh doanh của bị cáo vẫn đang kinh doanh và có doanh thu, có thu nhập ổn định. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Phan Văn K** phạm tội “Trốn thuế”.

- Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 200; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Phan Văn K 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn K cho Ủy ban nhân dân xã PH, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Văn K phải nộp số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

**3. Về vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu để nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 205.025.150 đồng (*Hai trăm linh năm triệu không trăm hai mươi lăm nghìn một trăm năm mươi đồng*) do Phan Văn K phạm tội mà có, được khấu trừ vào số tiền 205.025.150 đồng hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Khu vực VII – Phòng nghiệp vụ 2 tài khoản số 3949.0.1054207.00000 của Thị hành án dân sự tỉnh Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSNDKV2-CB;
- Phòng THADSKV2-CB;
- Phân trại TGQH;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thúy**